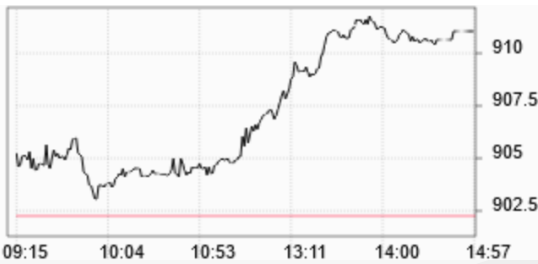
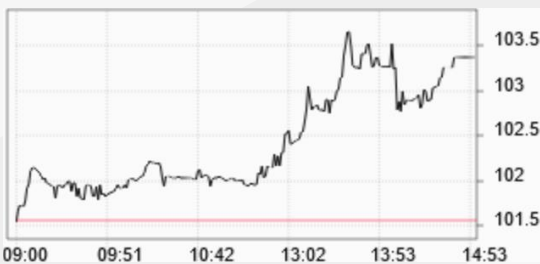



VN-INDEX


Giá trị đóng cửa	911,05
Biến động (%)	0,97%
Khối lượng (triệu CP)*	165,63
Giá trị (tỷ đồng)*	3.287
SLCP tăng giá	160
SLCP giảm giá	136
SLCP đứng giá	49

*Khối lượng và giá trị đã tính cả giao dịch thỏa thuận

HNX-INDEX


Giá trị đóng cửa	103,37
Biến động (%)	1,78%
Khối lượng (triệu CP)*	37,18
Giá trị (tỷ đồng)*	477,6
SLCP tăng giá	75
SLCP giảm giá	60
SLCP đứng giá	242

*Khối lượng và giá trị đã tính cả giao dịch thỏa thuận

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- ✓ Thị trường chứng khoán thế giới tiếp tục duy trì đà tăng điểm tích cực trong bối cảnh kỳ vọng chiến tranh thương mại Mỹ - Trung có thể sẽ kết thúc cùng việc đón nhận nhiều KQKD khả quan của quý IV/2018. Điều này đã tạo tâm lý lạc quan cho nhà đầu tư khi thị trường mở cửa phiên giao dịch đầu tuần trong sắc xanh. Sự hồi phục của nhóm ngành ngân hàng đã giúp VN - Index duy trì sắc xanh trong suốt phiên giao dịch. Diễn biến càng trở nên tích cực hơn khi thanh khoản dần cải thiện và đà tăng lan tỏa ra khắp các nhóm ngành ngân hàng, dầu khí, chứng khoán, bất động sản - xây dựng,... đã giúp thị trường nhanh chóng vượt mốc 910 điểm. Kết phiên, VN-Index đóng cửa tăng 0,97% lên mức 911,05 điểm. Trong khi đó, HNX-Index cũng bứt phá khi tăng mạnh hơn 1,78% lên mức 103,37 điểm.
- ✓ Càng về phiên chiều, các cổ phiếu ngân hàng đồng loạt tăng điểm mạnh đã giúp nới rộng sắc xanh của chỉ số thị trường. Theo danh sách vừa được Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM công bố, nhóm cổ phiếu thành phần chỉ số VN30 kỳ tháng 1 sẽ có thêm 4 mã mới là EIB, HDB, TCB và VHM với tỷ lệ free-float lần lượt là 80%, 70%, 65% và 25%. Thông tin này đã hỗ trợ giúp nhiều cổ phiếu bứt phá ấn tượng BID (+3,6%), VCB (+1,8%), MBB (+6,3%), TCB (+2,4%), VPB (+3,9%), STB (+4%); EIB (+2%), HDB (+1,9%). Trong đó, đáng chú ý khi CTG tăng kịch trần lên 19.450đ/cp và khớp lệnh hơn 11,4 triệu cổ phiếu. Bên cạnh đó, MBB cũng có thời điểm được kéo lên mức giá trần, sau đó đóng cửa về mức 21.000đ/cp và khớp lệnh gần 10 triệu đơn vị trước thông tin ngân hàng này sẽ mua lại 108 triệu cổ phiếu quỹ, dự kiến giá trị hơn 2.000 tỷ đồng.
- ✓ Các cổ phiếu bluechips đóng cửa với sắc xanh chiếm chủ đạo đã giúp nâng đỡ cho sự tăng điểm của thị trường. Trong đó, các cổ phiếu có đóng góp lớn cho xu hướng đi lên của Vn-Index có HPG (+1,2%), VIC (+0,2%), VRE (+0,2%), PNJ (+2,8%). Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu vốn hóa lớn ngành thực phẩm - đồ uống lại cho thấy diễn biến phân hóa. Trong khi BHN tăng 2,9% lên mức giá 82.300đ và SAB cũng giữ được mức tham chiếu thì MSN (-0,2%) và VNM (-0,1%) lại suy yếu về cuối phiên xuống mức giá lần lượt là 80.800đ và 133.800đ.
- ✓ Đồng thuận với sự hưng phấn của thị trường, các cổ phiếu dầu khí cũng giao dịch rất tích cực khi đều ghi nhận mức tăng điểm mạnh GAS (+1,7%), PLX (+1,7%), PVS (+3,4%), PVD (+2,3%), POW (+1%).
- ✓ Sau khi ra thông tin về kết quả kinh doanh tăng trưởng mạnh quý IV/2018, nhóm cổ phiếu chứng khoán đồng loạt hồi phục sau những phiên điều chỉnh như SSI (+1,8%), HCM (+0,6%), MBS (+3,5%), SHS (+2,9%), VND (+3,5%).
- ✓ Các cổ phiếu bất động sản cũng đón nhận đà lan tỏa tích cực khi nhiều cổ phiếu đóng cửa trong sắc xanh DXG (+2%), HBC (+2,2%), CEO (+1,5%), CTD (+1%), HDG (+3,4%), KBC (+1,4%), LDG (+2,1%), DIG (+1,6%),...
- ✓ Thanh khoản được cải thiện đáng kể khi ghi nhận giá trị hơn 3.287 tỷ đồng, với giá trị giao dịch thỏa thuận chiếm khoảng 1.100 tỷ đồng. Trong đó, EIB thỏa thuận 23,5 triệu đơn vị, giá trị 329 tỷ đồng; HPX thỏa thuận 4,11 triệu đơn vị, giá trị hơn 110 tỷ đồng, MWG thỏa thuận hơn 2 triệu đơn vị, giá trị hơn 168,58 tỷ đồng; SAM thỏa thuận hơn 9,6 triệu đơn vị, giá trị hơn 69,5 tỷ đồng.
- ✓ Khối ngoại bán ròng trong phiên nay với giá trị hơn 31 tỷ đồng, tập trung bán chủ yếu VIC với giá trị 24 tỷ đồng. Ngược lại, họ mua ròng CTD với giá trị 38 tỷ đồng.

Tình hình giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài ngày 21/01 được tổng hợp chi tiết [tại đây](#).



KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ

Mã	Khuyến nghị	Giá khuyến nghị	Mục tiêu	Stoploss	Giá hiện tại	Thời gian nắm giữ	
DRI	MUA	6.700	8.000	6.300	6.700	15 phiên	Chi tiết

LỊCH SỬ KHUYẾN NGHỊ MUA

Ngày khuyến nghị	Mã cổ phiếu	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Hiệu quả đầu tư	Ngày chốt dự kiến	Ghi chú
01-08-2018	HPG	50	—	37.6	29.55	-21.41%	05-06-2019	
01-08-2018 11-09-2018	SBA	18	—	14.6	14	-4.11%	05-06-2019	
10-09-2018	HAX	20	15	16	16.5	3.13%	11-03-2019	
07-11-2018	SHP	26.6		21.6	22.5	4.17%	01-12-2019	
22-11-2018	HT1	18	12.5	13.65	15.1	10.62%	14-02-2019	
03-12-2018	AST	78		69.5	62.8	-9.64%	07-10-2019	
13-12-2018	ACV	100	80	84.3	86.6	2.73%	31-01-2019	
13-12-2018	CTD	170	155	159.4	149.4	-2.76%	16-01-2019	Cắt lỗ tại giá 155.000đ
13-12-2018	SKG	18.8	16.4	17.1	15.55	7.60%	21-12-2018	Chốt lời
13-12-2018	VIB	24	18.6	19.7	18.1	-5.58%	21-12-2018	Cắt lỗ tại giá 18.600đ
21-01-2019	DRI	8	6.3	6.7	6.7	0.00%	11-02-2019	

CÁC CỔ PHIẾU CẦN THEO DÕI

Ngày khuyến nghị	Mã cổ phiếu	Giá mục tiêu	Giá chờ mua	Giá hiện tại	Ghi chú
11-01-2019	LAS	12	9	10.3	Chi tiết
14-01-2019	CVT	20.4	16	19.9	Chi tiết
15-01-2019	AAA	15.4	12.3	14.4	Chi tiết


CTCP Đầu tư Cao su Đặc Lắc (UpCom: DRI)
Thông tin cổ phiếu

Giá hiện tại	6.700
EPS cơ bản (đồng)	960
P/E (lần)	6,44
Nhóm ngành	Cao su
Nhóm vốn hóa	Small-Cap
Giá cao nhất 52 tuần (đồng)	5.400
Giá thấp nhất 52 tuần (đồng)	11.890
Số lượng CP lưu hành (cp)	73.200.000
KLGD BQ 20 ngày (cp/phiên)	41.230
% sở hữu nước ngoài	0,08

Chỉ tiêu kỹ thuật

Ngưỡng hỗ trợ	5.400
Ngưỡng kháng cự	7.057
Moving Average (20)	5.850
Moving Average (60)	5.530
Moving Average (200)	7.057
Bollinger bands	Mở rộng

Xu hướng

Dài hạn (>12 tháng)	Giảm
Trung hạn (6-9 tháng)	Giảm
Ngắn hạn (<3 tháng)	Tăng

KHUYẾN NGHỊ

Khuyến nghị Mua cổ phiếu DRI ở quanh vùng giá 6.600 – 6.900 cho mục tiêu là vùng giá 8.000. Thực hiện bán cutloss nếu giá đóng cửa đảo chiều giảm về dưới 6.300

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT (EOD)
NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

- ✓ Trong bối cảnh giá cao su hồi phục được 50% từ vùng đáy, giá cổ phiếu DRI cũng được hưởng lợi và hình thành một nhịp tăng ngắn hạn trong vòng 1 tháng trở lại đây.
- ✓ Trải qua một trend giảm dài hạn từ tháng 9/2017, thì giữa tháng 11/2018, đà giảm đã chững lại và tạo một nền tích lũy ngắn trong vòng 2 tháng ở vùng giá 5.500 đồng.
- ✓ Phiên 09/01, ghi nhận sự tăng bứt phá từ nền tích lũy ngắn, giá cổ phiếu tạo 1 nền bullish cùng thanh khoản đột biến vượt trung bình 20 phiên. DRI đồng thời đã vượt được kênh giá giảm dài hạn và tiếp tục kiểm định lại nguồn cung tại vùng giá 6.300 đồng tại các phiên sau đó. Tại các phiên điều chỉnh, thanh khoản thu hẹp lại cho thấy nhà đầu tư đang kỳ vọng vào khả năng tăng giá của cổ phiếu trong ngắn hạn.
- ✓ Chỉ báo MACD đã có một phân kỳ dương với đường giá tính cho giai đoạn giữa tháng 11 đến cuối tháng 12, điều này cho thấy cổ phiếu có khả năng đảo chiều từ sideways sang giai đoạn tăng giá.
- ✓ Phiên giao dịch ngày 21/01, DRI mở cửa tạo một gap – up đi kèm với thanh khoản lớn và độ spread vừa phải cho thấy khả năng tăng giá tiếp tục được củng cố sau 5 phiên tích lũy ngắn.
- ✓ Mục tiêu của DRI trong ngắn hạn là 8.000 đồng, tương ứng với giá cổ phiếu khi tiến về vùng đỉnh cũ hồi tháng 10. Tuy nhiên, DRI có thể sẽ gặp rung lắc khi chạm vùng kháng cự là vùng sideways hồi tháng 8 đến tháng 10, tương ứng vùng giá 7.000 đồng. Tại đây nếu các phiên điều chỉnh đi kèm thanh khoản không lớn hơn trung bình 20 phiên thì nhà đầu tư có thể xem xét gia tăng tỷ trọng cổ phiếu.
- ✓ Ngưỡng stoploss sẽ được xác định khi giá đảo chiều giảm về dưới 6.300 đồng - tương ứng với khả năng DRI đánh mất vùng tích lũy lại sau khi tăng bứt phá nền tích lũy tháng 11 và tháng 12.





TIN TỨC VÀ NHẬN ĐỊNH

Tổng quan xuất nhập khẩu Việt Nam năm 2018

Nhiều kỷ lục về xuất nhập khẩu hàng hóa năm 2018

Năm 2018, Tổng cục Hải quan ghi nhận tổng trị giá hàng hóa xuất nhập khẩu của cả nước lập kỷ lục, đạt 480,17 tỷ USD, tăng hơn 52 tỷ USD về mặt số tuyệt đối so với kết quả thực hiện của năm 2017. Chỉ số độ mở của nền kinh tế Việt Nam (xuất nhập khẩu hàng hóa/GDP) trong năm 2018 ước tính là 196%.

Theo WTO, trong năm 2017, xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam có vị trí thứ 27 trên thế giới và nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam có thứ hạng 25 trên phạm vi toàn cầu.

Xuất khẩu, nhập hàng hóa tăng với tốc độ 2 con số

Cụ thể xuất khẩu tăng 13,2% và nhập khẩu tăng 11,1%. Năm 2018 là năm thứ 3 liên tiếp xuất siêu.

Cụ thể, theo thống kê sơ bộ phổ biến ngày 10/01/2019 của Tổng cục Hải quan thì trong năm 2018, Việt Nam mức thặng dư kỷ lục lên gần 6,8 tỷ USD, con số tương tự của năm 2017 là 2,11 tỷ USD và năm 2016 là 1,78 tỷ USD. Trong năm 2018, Việt Nam có thặng dư cán cân thương mại với 150 nước, vùng lãnh thổ đối tác và có thâm hụt với 85 nước, vùng lãnh thổ.

Hàng hóa Việt đã có mặt ở 5 châu lục

Trong năm 2018 vừa qua, châu Á vẫn là đối tác thương mại lớn nhất của các doanh nghiệp Việt Nam (xuất khẩu chiếm 54% và nhập khẩu chiếm 80,3%); tiếp theo là châu Mỹ (xuất khẩu chiếm 23,8% và nhập khẩu chiếm 8,6%); châu Âu (xuất khẩu chiếm 19%, trong đó EU28 chiếm 17,2% và nhập khẩu chiếm 7,5%, trong đó EU28 chiếm 5,9%); châu Đại Dương (xuất khẩu chiếm 2% và nhập khẩu chiếm 1,9%); và châu Phi (xuất khẩu chiếm 1,2% và nhập khẩu chiếm 1,7%).

10 đối tác thương mại lớn nhất chiếm hơn 72% tổng trị giá xuất nhập khẩu

Xuất nhập khẩu giữa Việt Nam với Trung Quốc là lớn nhất, đạt 106,7 tỷ USD và chiếm 22,2% tổng trị giá xuất nhập khẩu của cả nước; tiếp theo với Hàn Quốc đạt 65,7 tỷ USD (chiếm 13,7%), với Hoa Kỳ 60,3 tỷ USD (chiếm 12,6%), với Nhật Bản đạt hơn 37,8 tỷ USD (chiếm 7,9%, với Thái Lan đạt 17,3 tỷ USD (chiếm 3,6%), với Malaysia đạt 11,5 tỷ USD (chiếm 2,4%), với Đức đạt 10,7 tỷ USD (chiếm 2,2%), với Ấn Độ đạt 10,7 tỷ USD (chiếm 2,2%) và với Hồng Kông đạt gần 9,5 tỷ USD (chiếm 2%).

Trong đó, xuất nhập khẩu hàng hóa giữa Việt Nam với tất cả 9 thành viên ASEAN đạt 56,3 tỷ USD, chiếm 11,7% và xuất nhập khẩu giữa Việt Nam với Liên minh châu Âu (EU28) đạt 55,8 tỷ USD, chiếm 11,6%.

20 mặt hàng, nhóm hàng chiếm hơn 80% tổng trị giá xuất nhập khẩu

Thống kê của Tổng cục Hải quan cho thấy tổng trị giá của 20 mặt hàng, nhóm mặt hàng xuất nhập khẩu lớn nhất về mặt giá trị chiếm đã hơn 80% tổng trị giá xuất nhập khẩu của tất cả các mặt hàng của Việt Nam trong năm 2018. Nhóm mặt hàng xuất khẩu lớn nhất của nước ta trong năm 2018 là điện thoại và linh kiện các loại với trị giá ghi nhận được lên đến 49,1 tỷ USD, chiếm 1/5 tổng trị giá xuất khẩu. Mặt hàng nhập khẩu lớn nhất của Việt Nam là máy tính, sản phẩm điện tử và linh kiện, trị giá 42,2 tỷ USD, chiếm 17,8% tổng trị giá nhập khẩu.

Doanh nghiệp FDI chiếm 65,2% tổng kim ngạch xuất nhập khẩu

65,2% là tỷ trọng xuất nhập khẩu hàng hóa của hơn 10 nghìn doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) trong tổng trị giá xuất nhập khẩu của Việt Nam trong năm 2018, trong đó tỷ trọng xuất khẩu của khu vực FDI là 70,5% và nhập khẩu của khu vực FDI gần 60%. Đây cũng là các chỉ số phản ánh độ mở của nền kinh tế Việt Nam.

Bình quân xuất nhập khẩu/người đạt 5072 USD

Ước tính trị giá xuất nhập khẩu hàng hóa tính theo đầu người của Việt Nam trong năm 2018, cao hơn 2,5 lần mức xuất nhập khẩu bình quân/người trong giai đoạn 2015-2017 theo tính toán của WTO. Con số tương tự của năm 2017 là 4569 USD/người.

48 nghìn ô tô dưới 9 chỗ nhập khẩu với thuế suất 0%

Số lượng ô tô nguyên chiếc dưới 9 chỗ có xuất xứ ASEAN (Thái Lan và Indonesia) nhập khẩu trong năm 2018 được hưởng mức thuế suất thuế nhập khẩu 0% theo Hiệp định ATIGA có hiệu lực từ ngày 1/1/2018 là 48 nghìn chiếc. Số lượng ô tô nguyên chiếc này chiếm gần 89% tổng số ô tô nguyên chiếc dưới 9 chỗ nhập khẩu của Việt Nam trong năm 2018.

480,17 tỷ USD

Đó là tổng trị giá hàng hóa xuất nhập khẩu của Việt Nam, trong đó xuất khẩu sơ bộ đạt 243,48 tỷ USD và nhập khẩu sơ bộ đạt 236,69 tỷ USD. Trước đó giữa tháng 12 năm 2017, Tổng cục Hải quan ghi nhận tổng trị giá xuất nhập khẩu hàng hóa của cả nước đã cán mốc 400 tỷ USD.



TIN DOANH NGHIỆP

Ngân hàng TMCP Phát triển TP.HCM (HDB, HSX) (*chi tiết xem tại [đây](#)*)
Năm 2018, HDBank báo lãi 4.005 tỷ đồng, tăng 65,7% so với 2017.

Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong (NTP, HNX) (*chi tiết xem tại [đây](#)*)
Năm 2018, Nhựa Tiền Phong đạt gần 380 tỷ đồng lợi nhuận, hàng tồn kho trên 1.000 tỷ đồng.

Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Hoàng Mai (HOM, HNX) (*chi tiết xem tại [đây](#)*)
Sản lượng tiêu thụ tăng giúp VICEM Hoàng Mai có lợi nhuận đột biến.

Tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam (GVR, UpCOM) (*chi tiết xem tại [đây](#)*)
Cao su Việt Nam đặt kế hoạch lãi trước thuế 4.800 tỷ đồng.

Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PVS, HNX) (*chi tiết xem tại [đây](#)*)
PVS lãi hợp nhất trước thuế năm 2018 đạt 960 tỷ đồng.

Công ty Nhôm Đắk Nông- TKV (*chi tiết xem tại [đây](#)*)
Nhôm Đắk Nông- TKV đặt mục tiêu đạt doanh thu 3.100 tỷ đồng.

Tập đoàn Công nghiệp- Viễn thông Quân đội Viettel (*chi tiết xem tại [đây](#)*)
Viettel đạt 37.6000 tỷ đồng lợi nhuận năm 2018.

Công ty Cổ phần Vàng bạc đá quý Phú Nhuận (PNJ, HSX) (*chi tiết xem tại [đây](#)*)
PNJ đạt trên 960 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế năm 2018.

Công ty Cổ phần Tập đoàn Kido (KDC, HSX) (*chi tiết xem tại [đây](#)*)
Năm 2018, doanh thu Kido tăng 8,4% nhờ mảng dầu ăn.

Công ty Cổ phần Dịch vụ hàng hóa Sài Gòn (SCS, HSX) (*chi tiết xem tại [đây](#)*)
SCS báo lãi gần 467 tỷ đồng năm 2018, tăng gần 21% so với cùng kỳ.

Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Nội Bài (NCT, HSX) (*chi tiết xem tại [đây](#)*)
NCT lãi sau thuế 241 tỷ đồng, giảm 12% so với năm trước đó.

Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn (SSI, HSX) (*chi tiết xem tại [đây](#)*)
Năm 2018, SSI lãi hơn 1.400 tỷ đồng, dư nợ margin gần 5.900 tỷ đồng.

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPB, HSX) (*chi tiết xem tại [đây](#)*)
Năm 2018, VPB đạt lợi nhuận hợp nhất trước thuế hơn 9.200 tỷ đồng.

Công ty Cổ phần Bibica (BBC, HSX) (*chi tiết xem tại [đây](#)*)
BBC báo lãi cả năm 2018 đạt 110 tỷ đồng.

Công ty Cổ phần Công nghiệp Cao su miền Nam (CSM, HSX) (*chi tiết xem tại [đây](#)*)
CSM năm 2018 lãi ròng hơn 13 tỷ đồng, giảm 76% so với cùng kỳ.

Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại SMC (SMC, HSX) (*chi tiết xem tại [đây](#)*)
SMC lỗ hơn 39 tỷ đồng trong quý cuối năm.

Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương (TCBS) (*chi tiết xem tại [đây](#)*)
Chứng khoán Kỹ thương báo lãi năm 2018 tăng 65% so với năm trước.

Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông (RAL, HSX) (*chi tiết xem tại [đây](#)*)
Bóng đèn Rạng Đông báo lãi 204 tỷ đồng năm 2018, EPS đạt trên 17.770 đồng/ cổ phiếu.



Công ty Cổ phần Thép Việt- Y (VIS, HSX) (*chi tiết xem tại [đây](#)*)

VIS công bố báo cáo tài chính quý 4/2018 lỗ lên đến 195 tỷ đồng. Đây cũng là quý thứ 3 liên tiếp Thép Việt- Y báo lỗ lớn.

Công ty Cổ phần Kết cấu kim loại và Lắp máy dầu khí (PXS, HSX) (*chi tiết xem tại [đây](#)*)

PXS kết thúc năm 2018 với lỗ lên đến 139 tỷ đồng.

Công ty Cổ phần Xi măng Hà Tiên 1 (HT1, HSX) (*chi tiết xem tại [đây](#)*)

HT1 năm 2018 lãi 645 tỷ đồng, vượt 12% kế hoạch cả năm.

Công ty cổ phần Bất động sản Thế Kỷ (CRE, HSX) (*chi tiết xem tại [đây](#)*)

CRE báo lãi 320 tỷ đồng năm 2018, tăng 26% so với năm trước đó.

Công ty cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT (FRT, HSX) (*chi tiết xem tại [đây](#)*)

FRT công bố báo cáo quý 4/2018 doanh thu không đạt kế hoạch năm.

Công ty cổ phần Dịch vụ Ô tô Hàng xanh (HAX, HSX) (*chi tiết xem tại [đây](#)*)

HAX cả năm lãi ròng 99 tỷ đồng, biên lợi nhuận tiếp tục tăng mạnh.

Công ty cổ phần Thủy điện Miền Trung (CHP, HSX) (*chi tiết xem tại [đây](#)*)

CHP báo lãi 140 tỷ đồng trong quý 4.

Công ty cổ phần Đầu tư Nam Long (NLG, HSX) (*chi tiết xem tại [đây](#)*)

NLG công bố báo cáo tài chính quý 4/2018 với doanh thu thuần 813,5 tỷ đồng, giảm mạnh 47% so với cùng kỳ năm trước.

Tuyên bố miễn trách nhiệm

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi FPTTS dựa vào các nguồn thông tin mà FPTTS coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích FPTTS. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

FPTTS có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kì ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này. Các thông tin có liên quan đến chứng khoán khác hoặc các thông tin chi tiết liên quan đến cổ phiếu này có thể được xem tại hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu chính thức.

Bản quyền © 2010 Công ty chứng khoán FPT

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
Trụ sở chính

Số 52 Lạc Long Quân, Phường
Bưởi, Q. Tây Hồ, Hà Nội, Việt Nam
ĐT: (84.24) 37737070 / 6271 7171
Fax: (84.24) 37739058

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
Chi nhánh Tp.Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà Bến Thành Times
Square, 136 – 138 Lê Thị Hồng Gấm,
Q.1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam
ĐT: (84.28) 62908686
Fax: (84.28) 62910607

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
Chi nhánh Tp.Đà Nẵng

100 Quang Trung, P.Thạch Thang, Quận
Hải Châu TP. Đà Nẵng, Việt Nam
ĐT: (84.236) 3553666
Fax: (84.236) 3553888